

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112 /2023/HS-ST

Ngày: 27/10/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Hồng Liên

Ông Trần Xuân Văn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

**Đặng T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1984 tại tỉnh Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng N (Đã chết) và con bà: Đoàn Thị V; sinh năm: 1949; nghề nghiệp: Nội trợ; Hiện trú tại: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Anh chị em ruột: Có 04 anh em, T là con út; có vợ: Trương Thị Lan P; sinh năm 1984 (Đã ly hôn). Hiện lao động tự do và trú tại: Tổ dân phố 10, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: 06 tiền án: Ngày 31/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 29/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 14/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 04/12/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 14/9/2016 bị Tòa án nhân dân

thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 16/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2000 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”, đã chấp hành xong. Ngày 22/12/2005 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành. Ngày 05/7/2017 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới đến ngày 25/7/2023 chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- *Bị hại:*

1. Ông Hồ Thanh T; Sinh ngày 29/9/1962; Địa chỉ: Số 09B đường Hồ Xuân H, Tổ dân phố Thành M, phường Đồng H, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

2. Anh Trần Thanh T; Sinh ngày 12/10/1984; Địa chỉ: Tổ dân phố 11 phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Trung T; sinh ngày 04/5/1990; Địa chỉ: Tiệm Cầm đồ Anh T, Tổ dân phố 02, phường Đồng P, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2023, Đặng T có 06 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa phận thành phố Đồng H tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 03, đường Trần Đại N thuộc tổ dân phố Nam T, phường Đồng H thấy nhà đang xây dựng không có cửa, T lên vào nhà kho thấy ông Hồ Thanh T là bảo vệ công trình đang nằm ngủ. T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A03s màu đen của ông T. Sau đó, T vào nhà lấy trộm một số tài sản của anh Trần Thanh T là chủ thầu xây dựng gồm: 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký màu vàng; 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W màu xanh; 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 màu đỏ và 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 màu xanh. Sau khi trộm được tài sản, T đem về cất giấu ở nhà kho của gia đình T ở thôn Đức P, xã Đức N. Đến 14 giờ

cùng ngày T đem điện thoại di động đến hiệu cầm đồ Anh T ở số 118 Nguyễn Hữu C, phường Đồng P bán cho anh Hoàng Trung T lấy 1.000.000 đồng tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá số 36a/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A03s màu đen trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký màu vàng trị giá 6.000.000 đồng; 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W màu xanh trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 màu đỏ trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 màu xanh trị giá 4.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 15.800.000 đồng.

**Về vật chứng vụ án:** Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A03s màu đen cho ông Hồ Thanh T; thu giữ và trả lại cho anh Trần Thanh T: 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký màu vàng; 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W màu xanh; 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 màu đỏ; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 màu xanh. Anh T không yêu cầu T bồi hoàn số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSDH-KT ngày 05 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Đặng T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Đặng T đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng T từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 21/6/2023.

Ý kiến của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội: bị cáo Đặng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 11/6/2023 tại tổ dân phố Nam T, phường Đồng H, Đặng T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A03s của ông Hồ Thanh T; 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký, 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W, 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 và 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 của anh Trần Thanh T, với tổng trị giá 15.800.000 đồng.

Bị cáo Đặng T hiện có 06 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A03s của ông Hồ Thanh T; 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký, 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W, 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 và 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 của anh Trần Thanh T, với tổng trị giá 15.800.000 đồng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, bị cáo Đặng T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Đặng T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo T là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho xã hội. bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại.

Cần xem xét bị cáo T là người có nhân thân xấu, là đối tượng hiện có 06 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện và tự răn mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo cũng là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mẹ bị cáo là bà Đoàn Thị V tham gia thanh niên xung phong được Chủ tịch nước tặng anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, được Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình tặng Bằng khen có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo T.

[6] Liên quan đến vụ án có anh Hoàng Trung T là người đã mua tài sản do T trộm cắp nhưng không biết rõ nguồn gốc nên không bị xử lý

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A03s màu đen cho ông Hồ Thanh T. Đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Hồ Thanh T; thu giữ và trả lại cho anh Trần Thanh T: 01 máy hàn điện tử HK200A nhãn hiệu Hồng Ký màu vàng; 01 máy cắt nhãn hiệu Makita M5801 loại 1050W màu xanh; 01 máy mài nhãn hiệu Maktec MT961 màu đỏ; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701 màu xanh. Đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Trần Thanh T. Sau khi nhận lại tài sản, ông Hồ Thanh T và anh Trần Thanh T không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Thanh T và anh Trần Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự; anh T không yêu cầu bị cáo T bồi hoàn số tiền 1.000.000 đồng nên HĐXX không xem xét.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng T phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/10/2023); bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- T.H.A phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thanh Hoa**